

Bản án số: **11/2020/HS-ST**

Ngày 15/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Ngọc Thanh và ông Nguyễn Văn Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Tương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**DƯƠNG THỊ KIM Q**, sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi ĐKNKTT: Ấp A, xã VT, huyện VTh, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được, con bà Dương Thị H (đã chết); chồng: Nguyễn Công V; Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2019 chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 23/11/2011, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 tháng tù (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2020, bị cáo đang giam có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại: Công ty TNHH Dịch vụ và Xây dựng Đ.**

Địa chỉ trụ sở: Số A đường H, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Xuân C**, sinh năm 1977, giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1994.

Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã TS, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh **Tổng Vi K**, sinh năm 1981, có mặt;

Nơi cư trú: thôn 3, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

***Người làm chứng:***

+ Ông **Nguyễn Đức P**, sinh năm 1970

+ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1966.

+ Ông **Nguyễn Q**, sinh năm 1957

Cùng nơi cư trú: thôn X, xã BH, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Dương Thị Kim Q (sau đây được viết là Q), sinh năm 1989, ở tại thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi và đối tượng tên Th, ở huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi (hiện chưa xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể) có mối quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, đối tượng tên Th điện thoại rủ Q đi trộm cắp tài sản thì Q đồng ý. Sau đó, Q và đối tượng Th cùng nhau đi trên 02 xe mô tô đến khu vực cây xăng dầu PC 3, tại thôn X, xã BH, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện xe ô tô tải mang biển kiểm soát 76C – 102.XX của Công ty TNHH DV và XD Đ có trụ sở tại phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đang đậu bên trong sân cây xăng nên đối tượng Th dùng công cụ đã chuẩn bị sẵn (cờ lê, mỏ lết...) mở lấy 02 bình ắc quy loại 12V – 150Ah nhãn hiệu Dongnai N150. Sau khi đối tượng Thanh đã mở 02 bình ắc quy ra khỏi xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-102.XX thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi bắt được Q, còn đối tượng Th chạy thoát.

Công an xã Bình Hiệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và chuyển về Công an huyện Bình Sơn tạm giữ.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 02 bình ắc quy loại 12V – 150Ah nhãn hiệu dongnai N150; 01 xe mô tô loại xe Wave màu xanh mang BKS 76V8 – 60YY; 01 bao tải màu trắng; 01 bao tải màu xanh; 01 bao nylon màu đen bên trong có 03 bao tải và 01 đoạn dây su đen dài 3m; 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 mỏ lết 12 có dòng chữ DROP FORGED STEEL, 05 cờ lê số 12, 13, 14, 15, 16 và 01 tuốt nơ vít 4 cạnh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bình Sơn kết luận 02 bình ắc quy hiệu dongnai, loại 12V – 150Ah có giá trị là 4.400.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-BS, ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Dương Thị Kim Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Thị Kim Q về tội “*Trộm*

*cấp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị Kim Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Sơn đã tiến hành làm việc với Q nhưng Q không biết rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể ở đâu nên chưa có đủ cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu dongnai N150, loại 12V – 150Ah Q chiếm đoạt được của Công ty TNHH DV và XD Đ. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn D là người được Công ty ủy quyền. Nguyễn Văn D đã nhận lại và không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 02 bình ắc quy loại 12V – 150Ah nhãn hiệu dongnai N150 Dương Thị Kim Q trộm cắp được của Công ty TNHH DV và XD Đ. Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn D là người được Công ty ủy quyền nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Đối với xe mô tô 76V8 - 60YY là tài sản của anh Tống Vi K, sinh năm 1981, ở tại thôn 3, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình điều tra xác định khi Q sử dụng xe mô tô này đi trộm cắp tài sản thì Tống Vi K hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Sơn không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Tống Vi K và trả lại xe mô tô nói trên cho Tống Vi K là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Đối với: 01 bao tải màu trắng; 01 bao tải màu xanh; 01 bao nylon màu đen bên trong có 03 bao tải và 01 đoạn dây su đen dài 3m và 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 mỏ lếch 12 có dòng chữ DROP FORGED STEEL; 05 cờ lê số 12, 13, 14, 15, 16 và 01 tuốt nơ vít 4 cạnh. Đây là các vật chứng do đối tượng tên Th chuẩn bị từ trước mang theo để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

*Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo:* Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

*Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác:* Không có.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thu thập và người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Nguyễn Văn D, người có quyền và những người làm chứng gồm ông Nguyễn Đức P, ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Q đều vắng mặt tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của anh D, ông P, ông H và ông Q nên sự vắng mặt của những người có tên như nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Đức P, ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Q.

### **[2] Về nội dung:**

[2.1] *Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Kim Q khai nhận:*

Dương Thị Kim Q và đối tượng tên Th, không biết họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể ở đâu có mối quan hệ quen biết với nhau. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, Th điện thoại rủ Q đi trộm cắp tài sản thì Q đồng ý. Sau đó, Q và Th đi trên 02 xe mô tô đến cây xăng dầu PC 3, tại thôn X, xã BH, huyện BS thì thấy xe ô tô tải mang biển kiểm soát 76C – 102.XX đang đậu bên trong sân cây xăng nên Thanh dùng cờ lê, mỏ lết mang theo từ trước mở lấy 02 bình ắc quy loại 12V – 150Ah nhãn hiệu Dongnai N150 còn Q thì đứng canh gác cho đối tượng Th mở bình ắc quy; trong lúc đang tiến hành trộm cắp thì bị người dân gần đó phát hiện, đuổi bắt được bị cáo Q, còn Th chạy thoát. Sau đó, Công an xã Bình Hiệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo cùng tang vật.

Toàn bộ lời khai của bị cáo tại phiên tòa như trên hoàn toàn phù hợp với lời nhận tội của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố.

Hành vi của bị cáo Q lợi dụng sự sơ hở của Công ty TNHH DV và XD Đ trong việc quản lý tài sản là đậu xe ô tô ở cây xăng PC 3, thôn X, xã BH bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 02 bình ắc quy nhãn hiệu dongnai, loại 12-150Ah của Công ty TNHH DV và XD Đ, trị giá tài sản chiếm đoạt được định giá 4.400.000đ đủ yếu tố

cầu thành tội: “**Trộm cắp tài sản**” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố bị cáo Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, vai trò, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Bị cáo Q là người có đầy đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi nhưng xem thường pháp luật; hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Công ty TNHH DV và XD Đ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã Bình Hiệp nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung nên cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:*

[2.3.1] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 27/11/2018 bị cáo Q bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 20/2018/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2019 chưa được xóa án tích đến ngày 31/7/2020 bị cáo tiếp tục phạm tội nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc trong khi lượng hình.

[2.3.3] *Về nhân thân của bị cáo:*

Ngày 20/3/2012 bị cáo Q bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 53/2012/HSST, ngày 24/8/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đã được xóa án tích.

Ngày 27/11/2018, bị cáo Q bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 20/2018/HS-ST, ngày 24/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích lại phạm tội.

Hội đồng xét xử thấy rằng Dương Thị Kim Q có đầy đủ sức khỏe để kiếm việc làm, có đầy đủ năng lực nhận thức để nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo lười lao động, ý thức pháp luật kém, nhân thân xấu nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để bị cáo thời gian giáo dục, rèn luyện trở thành công dân sống có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới cũng như cũng như thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[2.4] *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*” tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu dongnai N150, loại 12V – 150Ah Q chiếm đoạt được của Công ty TNHH DV và XD Đ. Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn D là người được Công ty ủy quyền. Anh Nguyễn Văn D đã nhận lại và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.6] *Về xử lý vật chứng:*

[2.6.1] Đối với 02 bình ắc quy loại 12V – 150Ah nhãn hiệu dongnai N150 Q trộm cắp được của Công ty TNHH DV và XD Đ. Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn D (là người được Công ty ủy quyền) là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.6.2] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76V8 – 60YY là tài sản của anh Tống Vi K, khi Q sử dụng xe mô tô nói trên đi trộm cắp tài sản thì anh K không biết nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Sơn không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh K và trả lại xe mô tô nói trên cho anh K là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.6.3] Đối với: 01 bao tải màu trắng; 01 bao tải màu xanh; 01 bao nilon màu đen bên trong có 03 bao tải và 01 đoạn dây su đen dài 3m và 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 mỏ lếch 12 có dòng chữ DROP FORGED STEEL; 05 cờ lê số 12, 13, 14, 15, 16 và 01 tuốt nơ vít 4 cạnh. Đây là các vật chứng vụ án nên Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

[2.7] Đối với đối tượng tên Th, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Sơn đã tiến hành làm việc với Q nhưng Q không biết rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể ở đâu nên chưa có đủ cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] *Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn:* Về đề nghị áp dụng pháp luật; tội danh; hình phạt bổ sung; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mức hình phạt; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đối với đề nghị mức hình phạt chính chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] *Xét ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo:*

Về ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có tranh luận gì nên không xét;

Về lời nói sau cùng của bị cáo: Lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương ứng với tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Kim Q phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: Dương Thị Kim Q **18 (Mười tám) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu cho tiêu hủy: 05 bao tải; 01 bao nilon; 01 đoạn dây su; 01 túi ni lông; 01 mỏ lếch; 05 cờ lê và 01 tuốt nơ vít. Tất cả vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra – Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn ngày 11/12/2020.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên buộc Dương Thị Kim Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/12/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm đối với phần liên quan trực tiếp đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/12/2020).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKS; CCTHA huyện Bình Sơn;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

**Lê Quốc Phong**